

Số: 48/KH-TTR

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ công tác của Thanh tra Sở Tư pháp năm 2021

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 152/QĐ-STP ngày 15/12/2020
của Giám đốc Sở Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Thanh tra, qua đó tham mưu giúp Giám đốc Sở xem xét, đánh giá việc chấp hành chính sách, pháp luật trong một số lĩnh vực công tác tư pháp còn nhiều vướng mắc nhằm phát huy những mặt tích cực, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế, vi phạm hành chính; phát hiện những vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách (nếu có) để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý của ngành. Đồng thời, giúp các đơn vị được thanh tra rà soát lại việc chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức mình; rút ra những bài học kinh nghiệm vận dụng vào thực tiễn công tác, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong việc thực hiện nhiệm vụ và phục vụ nhu cầu của công dân, tổ chức.

- Tham mưu thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, giúp Giám đốc Sở nắm rõ tình hình khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở; tham mưu xử lý, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức (nếu có); tăng cường, phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, thống nhất hướng giải quyết, hạn chế khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực quản lý của Sở.

- Tập trung tham mưu triển khai các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN), chú trọng thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN để nâng cao hơn nữa nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra.

- Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành đối với các hoạt động thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp; kế hoạch thanh tra phải bảo đảm tính khả thi, có sự phối hợp với các đơn vị liên quan để tránh chồng chéo, gây khó khăn cho đối tượng thanh tra; hoạt động thanh tra phải hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật. Đồng thời, nâng cao chất lượng kết luận thanh tra; xử lý kịp thời, đúng pháp luật các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm; gắn với tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra.

- Chủ động, phối hợp với các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hạn chế các khiếu nại, tố cáo vượt cấp, phức tạp, kéo dài trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về PCTN, nhất là các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong công tác đấu tranh PCTN.

II. NỘI DUNG

1. Công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch

1.1. Thanh tra hành chính

a) Nội dung thanh tra

Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị thuộc Sở trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, pháp luật về PCTN; kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị thuộc Sở.

b) Biện pháp thực hiện

Tổ chức một đoàn thanh tra trách nhiệm của Trưởng phòng Công chứng số 3 trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, pháp luật về PCTN; kết quả hoạt động công chứng, chứng thực của Phòng Công chứng số 3.

1.2. Thanh tra chuyên ngành

a) Nội dung thanh tra

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức

và hoạt động đấu giá tài sản; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động công chứng.

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tư pháp cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Biện pháp thực hiện

- Tổ chức một đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư của Văn phòng luật sư Đức Lưu.

- Tổ chức một đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản của Công ty đấu giá hợp danh Đại An.

- Tổ chức một đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động công chứng của Văn phòng công chứng Văn Đình Tùng.

- Tổ chức một đoàn thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Phòng Tư pháp thành phố Buôn Ma Thuột và một số Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

1.3. Công tác đôn đốc, kiểm tra sau thanh tra

Tích cực theo dõi các đơn vị đã từng là đối tượng thanh tra thực hiện nghiêm túc và có báo cáo về việc thực hiện kết luận thanh tra; trong trường hợp cần thiết tham mưu Giám đốc Sở tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra khi có một trong các căn cứ quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

1.4. Công tác giám sát hoạt động Đoàn thanh tra

- Tiến hành giám sát hoạt động của các Đoàn thanh tra thường xuyên kể từ ngày công bố quyết định thanh tra đến ngày kết thúc việc thanh tra tại tổ chức, đơn vị được thanh tra.

- Việc giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra do người ra quyết định thanh tra tự thực hiện hoặc do tổ giám sát, công chức được giao nhiệm vụ giám sát thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 của Thanh tra Chính phủ quy định về giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra.

1.5. Triển khai các quy định của pháp luật về thanh tra, xử lý vi phạm hành chính

Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Luật Thanh tra; phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai Kế hoạch số 10226/KH-UBND ngày 13/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Trọng tâm là đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP; tổ chức hội nghị tập huấn cho các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 82/2020/NĐ-CP... Xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính.

2. Thanh tra đột xuất

Thành lập Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN hoặc khi được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật.

3. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.1. Công tác tiếp công dân

Tham mưu Đảng ủy, Giám đốc Sở chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở thực hiện tốt Luật Tiếp công dân; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Trọng tâm là tham mưu ban hành và phối hợp với các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở thực hiện tốt Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Giám đốc Sở năm 2021; duy trì thực hiện tốt tiếp công dân thường xuyên tại địa điểm tiếp công dân của Sở phục vụ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

3.2. Công tác xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tham mưu thực hiện hiệu quả các quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 108/QĐ-STP ngày 02/12/2019 của Sở ban hành Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và trách nhiệm phối hợp tham mưu, giải quyết vụ việc khiếu kiện hành chính tại Sở Tư pháp. Đồng thời, tham mưu xử lý, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo đã có hiệu lực pháp luật (nếu có).

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; cập nhật các khiếu nại, tố cáo do Sở tiếp nhận vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

- Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở tham mưu thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Chương trình phối hợp số 05/CTPH/MTTQ-TT-STP-HLG-ĐLS ngày 31/7/2015 giữa Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác PCTN

- Tập trung tham mưu triển khai Luật PCTN; gắn với tiếp tục thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 6205/KH-UBND ngày 02/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

- Tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch công tác PCTN năm 2021; đồng thời, tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 10/KH-STP ngày 05/4/2016 triển khai thực hiện Kế hoạch số 06-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 19/KH-STP ngày 16/6/2016 về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 26/5/2017 triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Quyết định số 109/QĐ-STP ngày 02/12/2019 của Sở Tư pháp ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng tại Sở Tư pháp.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác PCTN năm 2021 ở từng đơn vị; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thường xuyên nắm bắt tình hình, phát hiện các biểu hiện tham nhũng, hành vi nhũng nhiễu của công chức, viên chức để xử lý kịp thời theo quy định. Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và PCTN, nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức pháp luật của nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện công tác của Sở và các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở; tham mưu Giám đốc Sở báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện công tác PCTN theo yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp, Thanh tra tỉnh...

5. Công tác tổ chức xây dựng ngành

Phối hợp với Văn phòng Sở trong việc củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy Thanh tra Sở, gắn với giữ gìn kỷ luật, kỷ cương trong đơn vị nhằm đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN để nâng cao hơn nữa trình độ, kỹ năng và thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra Sở có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở trong việc tham mưu Giám đốc Sở chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc được đề ra tại Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Thường xuyên tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở kết quả triển khai Kế hoạch này, cũng như các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện và kiến nghị, đề xuất Giám đốc Sở các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Các phòng, trung tâm;
- Đối tượng thanh tra, kiểm tra;
- Trang TTĐT;
- Lưu: TTR.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Xuân Thu